

## **TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ IRAN HIỆN NAY**

*Lê Quang Thắng\**

### **1. Giới thiệu chung**

Iran là một quốc gia nằm ở khu vực Trung Đông. Đây là một quốc gia đang phát triển và có ảnh hưởng lớn trong khu vực cũng như trên thế giới. Iran có một nền kinh tế nhiều thành phần bao gồm: kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân, kinh tế cá thể, kinh tế hộ gia đình... Kinh tế nhà nước đóng vai trò quan trọng trong các hoạt động của nền kinh tế, tuy nhiên các hoạt động này vẫn chưa có hiệu quả cao. Xét về cơ cấu kinh tế, cơ cấu kinh tế của Iran chưa đồng đều. Nền kinh tế Iran vẫn phụ thuộc chủ yếu vào dầu mỏ (chiếm 80% GDP cả nước). Còn các ngành công nghiệp khác phát triển chậm, hiệu quả kinh tế chưa cao. Khu vực kinh tế tư nhân quy mô còn nhỏ lẻ, thiếu tập trung, chưa được chú trọng phát triển, bao gồm: các sạp bán

hàng, phân xưởng nhỏ, nông trại, và dịch vụ. Tổng thống Mahmud Ahmadi-Nejad liên tục đi theo những kế hoạch cải cách thị trường, đang dần thay đổi những hạn chế kinh tế còn tồn tại dưới thời của cựu tổng thống Rafsanjani, cố gắng thiết lập những chính sách kinh tế mới cho sự phát triển của nước nhà. Trong những năm gần đây, giá cả dầu mỏ tăng mạnh, điều này giúp quốc gia dầu mỏ Iran có điều kiện thuận lợi hơn trong phát triển kinh tế tăng các khoản doanh thu ngoại hối từ việc xuất khẩu dầu mỏ. Năm 2005 doanh thu từ dầu mỏ đạt 49,4 tỷ USD. Tuy nhiên, những biến động có lợi trên thị trường dầu mỏ thế giới cũng không làm lắng dịu đi những khó khăn của nền kinh tế như thất nghiệp và lạm phát tăng cao trong những năm gần đây.

**Bảng 1: Những chỉ số kinh tế chủ yếu**

(Đơn vị:USD)

Năm	2002	2003	2004	2005
GDP	456 tỷ	458,3 tỷ	516,7 tỷ	552,8 tỷ
Tăng trưởng GDP (%/năm)	6,5%	7,6%	6,3%	4,8%
GDP bình quân đầu người	7.000	7.289	8.290	8.100
Lạm phát (%)	15.3	14.9	15.5	16
Thất nghiệp (%)	16,3%	13,7%	11,2%	10,3%
Chi tiêu ngân sách chính phủ/năm	31,6 tỷ	30,8 tỷ	47,7 tỷ	60,4 tỷ
FDI/GDP (%)	21,6	20,9	31,3	30,5

Nguồn: Worldbank. org

\* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Bảng 1 cho ta thấy nền kinh tế Iran trong giai đoạn 2002-2005 có nhiều biến động. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đã tăng từ 456 tỷ USD (năm 2002) tới 552,8 tỷ USD (năm 2005). Tuy nhiên, tăng trưởng thực tế của GDP theo từng năm lại giảm, ví dụ: năm 2003 đạt 7,6% nhưng 2005 chỉ đạt 4,8%. GDP bình quân đầu người trong giai đoạn 2002-2005 đã tăng, từ 7000 USD năm 2002 tới 8100 USD năm 2005. Tỷ lệ lạm phát cao ở mức 16% (năm 2005), nạn thất nghiệp tuy đã giảm nhưng còn ở mức cao. Tỷ lệ FDI/GDP đã có chiều hướng gia tăng từ 21,6% (năm 2002) đến 30,5% (năm 2005). Tuy nhiên, FDI vào

Iran vẫn còn khá khiêm tốn so với nhiều nước trên thế giới.

## 2. Cơ cấu kinh tế của Iran

Trong bảng 2 cho thấy tỷ lệ phân bố GDP theo các ngành kinh tế đã có sự thay đổi theo các năm. Tỷ trọng của nông nghiệp trong GDP năm 2002 là 14% nhưng đến năm 2005 chỉ còn 11,2%, tỷ trọng của ngành dịch vụ trong GDP cũng có khuynh hướng giảm nhẹ. Tỷ trọng của ngành công nghiệp trong GDP tăng nhanh theo các năm (năm 2002 là 26%, năm 2005 là 40,5%).

**Bảng 2: Cơ cấu GDP của Iran giai đoạn 2002 - 2005** (tỷ lệ %)

Năm	2002	2003	2004	2005
Nông nghiệp	14,0	19,0	10,4	11,2
Công nghiệp	26,0	26,0	40,9	40,5
Dịch vụ	55,0	55,0	48,7	48,3

Nguồn: CIA World Factbook

### 2.1. Lĩnh vực công nghiệp

Công nghiệp của Iran là lĩnh vực đạt được nhiều thành tựu phát triển nhất trong những năm gần đây. Các ngành công nghiệp chủ yếu của Iran bao gồm: dầu mỏ, hoá dầu, dệt, sản xuất lương thực, thực phẩm, chế tạo kim loại, sản xuất vũ khí, xi măng và một số ngành sản xuất vật liệu xây dựng khác v.v... Ngành công nghiệp dầu mỏ là ngành công nghiệp chính ở Iran, tiếp theo là công nghiệp dệt may. Thành phố Têhêran và Esfahan là trung tâm sản xuất dệt may lớn nhất đất nước. Dầu mỏ là ngành công nghiệp then chốt đối với sự phát triển kinh tế ở Iran, chiếm 80% tổng doanh thu xuất khẩu. Iran là nhà sản xuất dầu mỏ lớn thứ 2 của Tổ chức Xuất khẩu Dầu mỏ Thế giới (OPEC) và nắm giữ 10% sản lượng dự trữ

dầu mỏ thế giới. Iran cũng là nước lớn thứ 2 trên thế giới về dự trữ khí đốt thiên nhiên (đứng sau nước Nga). Thị trường dầu mỏ phát triển mạnh trong năm 1996 đã tạo ra một nguồn tài chính lớn mạnh ở Iran và đã cho phép chính phủ thanh toán những khoản nợ đúng lúc. Tình trạng tài chính của Iran được thắt chặt hơn trong năm 1997 bởi giá cả dầu mỏ trên thế giới đã ở mức thấp hơn. Sau thời gian đó, giá cả dầu mỏ lại tiếp tục gia tăng từ năm 1999 đến 2000 đã mang lại nguồn doanh thu lớn cho ngân sách Iran. Vào ngày 20/3/2006, Iran đã tham gia vào thị trường chứng khoán dầu mỏ thế giới. Đây là thị trường sôi nhất và có nhiều cơ hội đầu tư mới cho các nhà đầu tư thế giới vào Iran, giúp Iran tránh được những rủi ro do sự giảm giá đồng USD và tránh tình trạng suy thoái kinh tế trong nước.

**Bảng 3: Tình hình xuất khẩu dầu mỏ ở Iran**

(Đơn vị : USD)

Năm	2002	2003	2004	2005	6 tháng đầu năm 2006
Sản lượng dầu thô (triệu thùng/ngày)	3,2	3,8	4,0	4,2	2,8
Tổng kim ngạch xuất dầu và khí gas (tỷ USD)	23,0	27,4	36,8	49,4	26,7
Giá bình quân xuất khẩu dầu mỏ (USD/thùng)	27,2	28,0	35,9	50,6	65,2

Nguồn: *International Fund Monetary (IMF)*

Bảng 3 cho thấy sản lượng khai thác dầu thô ở Iran trong các năm qua đã có sự gia tăng đáng kể (từ 3, 2 triệu thùng một ngày năm 2002 lên 4,2 triệu thùng một ngày năm 2005). Trong 6 tháng đầu năm 2006, Iran đã khai thác được 2,8 triệu thùng một ngày, gần bằng tổng sản lượng khai thác cả năm 2002. Tổng kim ngạch xuất khẩu dầu khí cũng đã gia tăng mạnh từ 23 triệu USD đến 49,6 triệu USD. Hơn nữa, ngoài việc gia tăng về sản lượng thì giá cả dầu mỏ trên thế giới đã leo thang nhanh trong năm 2006 đạt 65,2 USD/thùng, tăng 64,2% so với năm 2005. Cho nên dầu mỏ đóng góp rất lớn cho quá trình phát triển cho ngành công nghiệp nói riêng và nền kinh tế Iran.

**2.2. Lĩnh vực nông nghiệp**

Khoảng 1/4 diện tích Iran là đất nông nghiệp. Nông nghiệp đóng góp dưới 20% GDP hàng năm và chiếm 1/3 nguồn nhân lực của quốc gia này. Những khu vực chính sản xuất lương thực là khu vực Caxpi, khu vực phía tây và tây bắc của tổ quốc. Lúa mì là cây trồng quan trọng nhất ở Iran và được trồng chủ yếu ở khu vực phía tây và tây bắc. Gạo được trồng chủ yếu ở khu vực Caxpi. Ngoài ra, những cây nông nghiệp cũng được trồng phổ biến ở Iran như là: lúa mạch, rau quả, ngũ cốc, tơ tằm, thuốc lá, cây trà là, lúa, cây ôliu, chè, cây gai dầu, cây ăn quả, mía đường vv... Chính phủ đã và đang thúc đẩy sự

phát triển của ngành nông nghiệp bằng việc đa dạng hoá sản phẩm nông nghiệp, cải tạo đất trồng, cải thiện chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường xuất khẩu. Các mặt hàng nông nghiệp xuất khẩu mạnh của Iran đó là: lúa mì, gạo, quả trà là, hoa tươi, quả hồ trăn. Hạn hán liên tiếp kéo dài trong những năm 1998 - 2001 đã làm giảm sản lượng nông nghiệp quốc gia. Tuy nhiên, nông nghiệp vẫn là ngành chiếm tỷ lệ lao động lớn nhất, chiếm 22% việc làm trong năm 2001.

Trở ngại chính trong sản xuất nông nghiệp là việc chính phủ chưa chú trọng áp dụng kỹ thuật công nghệ trong sản xuất nông nghiệp. Sản xuất nông nghiệp vẫn dựa trên phương thức trang trại, làm thủ công, mang tính chất rời rạc và chủ yếu được sản xuất từ các hộ gia đình, không có biện pháp chăm sóc cây trồng tốt (đất trồng không được tới tiêu màu mỡ), hạt giống kém chất lượng và sự khan hiếm nguồn nước. Chỉ có khoảng 1/3 diện tích đất trồng được tưới tiêu đầy đủ. Từ năm 2003, chính phủ đã cải cách đáng kể nền nông nghiệp nước nhà bằng việc cho xây dựng các đập vạm năng và những hồ chứa nước dọc theo con sông ở tỉnh Zagro và Elbur. Từ đây nguồn nước dùng cho tưới tiêu nông nghiệp đã nhiều hơn, đáp ứng được phần lớn nhu cầu tưới tiêu cho ngành nông nghiệp Iran. Các chương trình hiện đại hóa ngành nông nghiệp, cơ khí hoá

ngành nông nghiệp, phát triển chăn nuôi gia súc, củng cố lại mùa màng và chương trình phân bố lại nguồn đất nông nghiệp để gia tăng các sản phẩm nông nghiệp đang được chính phủ ứng dụng trong cả nước. Ở các tỉnh phía bắc Iran, là vùng đất đồi núi, rừng rậm, rừng, ở đây có nhiều cây to cổ thụ. Các sản phẩm của rừng đã mang lại lợi ích kinh tế quan trọng cho quốc gia. Chính phủ quản lý chặt chẽ các hoạt động chặt phá cây rừng trái phép, bên cạnh đó chính phủ cũng khuyến khích người dân tái tạo rừng, phân đất trồng rừng cho từng hộ gia đình quản lý.

### 2.3. Lĩnh vực dịch vụ

Lĩnh vực dịch vụ của Iran từ trước đến nay luôn có đóng góp lớn nhất trong GDP. Tuy nhiên, lĩnh vực này phát triển chưa ổn định. Các ngành dịch vụ chủ yếu gồm: khách sạn, du lịch, nhà hàng, thương mại, dịch vụ chuyên nghiệp, dịch vụ công cộng, dịch vụ kho bãi, giao thông, truyền thông, các thể chế tiền tệ và tài chính, dịch vụ của các hộ gia đình của các cá nhân và xã hội. Du lịch là một ngành quan trọng ở Iran, thúc đẩy các ngành dịch vụ khác phát triển theo như dịch vụ thương mại, khách sạn, nhà hàng, các dịch vụ công cộng, truyền thông vv...

#### *Ngành du lịch của Iran.*

Iran là một quốc gia có sự đa dạng về thiên nhiên, tôn giáo và văn hoá. Các kiến trúc theo nét đặc trưng văn hoá đạo Hồi, điều kiện khí hậu đa dạng và trên hết là lòng mến khách của người dân. Hiện nay, ngành du lịch của Iran đã và đang mở rộng để tăng ngân sách quốc gia, thúc đẩy các ngành dịch vụ có liên quan cùng phát triển, gia tăng các cơ hội việc làm mới cho người dân, tạo môi trường hoà bình, thân thiện để thu hút đầu tư nước ngoài cũng như phát triển nền kinh tế quốc gia. Trong những năm gần đây, các công ty du lịch của nhà nước cũng như của tư nhân mọc lên ngày càng nhiều, doanh thu cho ngành du lịch tăng lên đáng kể, điều đó minh chứng cho sự phát triển của ngành. Tuy nhiên, vụ khủng bố 11/9/2001 đã làm cho lượng khách du lịch giảm đáng kể vào đất nước Hồi giáo này. Cho đến năm 2004, ngành du lịch của Iran mới phục hồi trở lại. Một điểm đáng chú ý nữa, ngày 4/10/2006 Tổng thống Iran Ahmadi-Nejad ra lệnh mở các cơ sở hạt nhân của nước này cho du khách nước ngoài đến thăm. Têhêran nhấn mạnh, đây là cách để chứng minh chương trình hạt nhân của họ chỉ mang mục đích hoà bình, từ trước đến giờ các cơ sở này vốn đang nằm trong vòng bí mật. Theo con số thống kê của ngành du lịch Iran, số lượng khách du lịch nước ngoài đến Iran như sau:

**Bảng 4: Lượng khách du lịch nước ngoài đến Iran, giai đoạn 1975-2005 (người)**

Năm	Số lượng khách du lịch nước ngoài
1975	588.768
1982	68.595
1997	764.092
2000	1.341.762
2002	682.205
2005	2.015.467

*Nguồn: Fact Book in Iran Tourist*

### 3. Quan hệ đối ngoại

#### 3.1. Tình hình thương mại của Iran

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Iran năm 2005 ước tính khoảng 97,92 tỷ USD. Trong đó, tổng kim ngạch xuất khẩu của Iran là 55,42 tỷ USD chiếm 0,6% thương mại thế giới, tổng kim ngạch nhập khẩu của Iran là 42,5 tỷ USD chiếm 0,4% thương mại thế giới. Trong năm 2005, cán cân thương mại của Iran đã thặng dư.

Trong quan hệ đối tác thương mại, Iran khá đa dạng hoá thị trường của mình. EU là đối tác thương mại chính chiếm 35,1% kim ngạch xuất nhập khẩu, chủ yếu từ các nước Pháp, Đức, Italia, Nga. Thứ hai là Nhật Bản chiếm 12,3% kim ngạch xuất nhập khẩu, Trung Quốc chiếm 9,1%, Hàn Quốc chiếm 5,7% , còn lại là Thổ Nhĩ Kỳ, Mỹ, Nam Phi, Xingapo chiếm từ 2-4% kim ngạch xuất nhập khẩu.

Từ năm 1950 cho đến năm 1978, Mỹ là đối tác kinh tế và quân sự tốt nhất của Iran. Iran đã phát triển một mạng lưới cơ sở hạ tầng và ngành công nghiệp hiện đại. Từ 1979 trở đi, Mỹ đã chấm dứt quan hệ kinh tế, ngoại giao với Iran, cấm các doanh nghiệp Mỹ nhập khẩu dầu mỏ từ Iran. Điều này đã làm cho cán cân thương mại Iran thâm hụt 12 tỷ USD. Tiếp theo đó, năm 1996 Mỹ cũng đưa ra các hoạt động trừng phạt đối với Iran và Libi. Nó làm ngăn cản các công ty của Mỹ đầu tư và quan hệ thương mại với Iran, nhưng tới năm 2000 thì đã có một số mặt hàng như dược phẩm, thiết bị y tế, trứng cá muối, chăn đệm của Iran được xuất khẩu sang Mỹ.

Từ giữa những năm 1990, Iran đã gia tăng mối quan hệ hợp tác quốc tế với các nước đang phát triển khác trong quan hệ

“hợp tác Nam – Nam” bao gồm: Xiri, Ấn Độ, Trung Quốc, Nam Phi, Cu Ba và Vênuêla. Iran cũng mở rộng quan hệ thương mại với Thổ Nhĩ Kỳ và Pakixtan, chia sẻ thị trường với các đối tác trong mục tiêu tạo ra một thị trường kinh tế đơn lẻ chung ở Tây và Trung Á giống như Liên minh Châu Âu (EU). Từ năm 2003, Iran đã gia tăng quan hệ thương mại và tái xây dựng các nhà máy sản xuất trong các quốc gia láng giềng như Irắc và Apganixtan, Dubai và thị trường khối UAEs.

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Iran chủ yếu là các sản phẩm từ dầu mỏ, kim ngạch xuất khẩu dầu mỏ là khá cao. Trong năm 2002, kim ngạch xuất khẩu dầu mỏ của Iran là 22 tỷ USD nhưng tính riêng doanh thu xuất khẩu dầu mỏ là 17 tỷ USD chiếm 77% và doanh thu xuất khẩu các mặt hàng phi dầu mỏ là 5 tỷ USD. Theo thống kê, các sản phẩm xuất khẩu phi dầu mỏ có tỷ trọng xuất khẩu như sau: thảm dệt len chiếm 22,1%, hồ trần 6,86% , nguyên liệu hoá lỏng 3,07%, rượu ngâm cây hồ trần 3,04%, các sản phẩm hoá dầu 2,74%, các sản phẩm sắt thép và một số sản phẩm khác 2,74%. Trong năm 2005, doanh thu xuất khẩu dầu mỏ đã tăng 80% và các sản phẩm xuất khẩu khác bao gồm: hoá chất, hóa dầu, rau quả, thực phẩm, thảm dệt tay. Các đối tác xuất khẩu chính của Iran là: Nhật Bản chiếm 18,4% thị phần xuất khẩu, Trung Quốc, Mỹ 9,7%, Italy 6%, Nam Phi 5,8%, Hàn Quốc 5,4%, Đài Loan 4,6%, Thổ Nhĩ Kỳ 4,4%, Hà Lan 4,1% (2005)

Tổng kim ngạch nhập khẩu của Iran trong năm 2005 là 42,5 tỷ USD. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Iran là: nguyên liệu thô công nghiệp, các hàng hoá trung gian, hàng hoá vốn, máy móc nông nghiệp, vũ khí chiến tranh, thực phẩm và

các hàng hoá tiêu dùng khác. Các đối tác nhập khẩu chính của Iran là: Đức chiếm 12,8% thị phần, Italy chiếm 7,7%, Các

nước Tiểu vương quốc Arập Thống nhất chiếm 7,2%, Hàn Quốc, Mỹ chiếm 6,1%, Nga chiếm 5,4% v.v...

**Bảng 5: Tình hình xuất nhập khẩu của Iran**

(Đơn vị: USD)

Năm	2002	2003	2004	2005
Tổng kim ngạch xuất khẩu	22 tỷ	28,6 tỷ	38,79 tỷ	55,42 tỷ
Tổng kim ngạch nhập khẩu	26,8 tỷ	30,2 tỷ	31,3 tỷ	42,5 tỷ
Cán cân thương mại	- 4,8 tỷ	-1,6 tỷ	7,49 tỷ	12,92 tỷ

Nguồn: Iran Yellow Page

### 3.2 Quan hệ của Iran với một số tổ chức và đối tác chủ yếu

#### \* Iran với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)

Iran là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) từ năm 2005, tuy nhiên trước đây Mỹ và Ixaren đã kiên quyết ngăn cản những nỗ lực của Iran gia nhập WTO. Trong thời gian Iran chưa là thành viên chính thức của WTO, có nhiều bộ, ngành, ngân hàng, trung tâm học viện và các tổ chức kinh doanh ở Iran đã sử dụng bất hợp pháp những sản phẩm phần mềm; những nhà xuất bản của Iran đã tái sản xuất sách, phim và âm nhạc từ phương Tây mà không quan tâm đến bản quyền tác giả. Hơn nữa Đài truyền hình quốc gia Iran như thường lệ chiếu những bộ phim được sản xuất từ Hollywood mà không cần sự cho phép từ phía tác giả. Bây giờ đã có hàng loạt sự thay đổi khi Iran là thành viên của tổ chức Thương mại Thế giới.

Giống như các thành viên mới của WTO, Iran đang phải đối mặt với 2 thách thức: *Thứ nhất*, để các ngành công nghiệp trong nước có khả năng hoạt động tốt dưới chế độ luật pháp thương mại WTO, Iran phải mở rộng thị trường trong nước cho hàng hoá nhập khẩu. *Thứ hai*, để cải cách phương thức thương mại truyền thống, Iran phải loại bỏ hình thức nhà nước nắm toàn quyền kiểm soát nền kinh tế và thay

vào đó là một cơ chế tự do cạnh tranh, mở rộng khu vực kinh tế tư nhân và các công ty đa quốc gia.

#### \* Quan hệ của Iran với EU

##### +) Quan hệ ngoại giao

Kể từ năm 1998, các cuộc đối thoại toàn diện giữa Liên minh châu Âu (EU) và Trung Đông được tổ chức thường niên ở Têhêran nửa năm một lần. Cuộc đối thoại năm 1998 đã thảo luận đến các vấn đề hoà bình ở Trung Đông, hạn chế sản xuất vũ khí hủy diệt hàng loạt, vấn đề nhân quyền và chính sách chống lại chủ nghĩa khủng bố. EU cũng quyết mở rộng hợp tác với Iran trong lĩnh vực năng lượng, thương mại và đầu tư, kiểm soát dân tị nạn và ma tuý. Một tổ chức hoạt động trong lĩnh vực năng lượng và giao thông đã được thành lập trong năm 1999. Sau cuộc bầu cử tổng thống Iran vào tháng 3/2000, Hội đồng các bộ trưởng EU đã họp bàn định hướng thúc đẩy mối quan hệ gần gũi với Iran. Trong tháng 11/2000, một nhóm cấp cao của EU về hợp tác thương mại và đầu tư với Iran đã được thành lập. Vào năm 2004, EU và Iran đã thiết lập khuôn khổ hợp tác dài hạn về phương diện ngoại giao cũng như các hình thức hỗ trợ của EU đối với Iran. Nội dung của hiệp ước như sau:

(1) Đề cao tầm quan trọng của mối quan hệ phát triển hợp tác giữa EU và Iran vì hoà bình và ổn định thế giới.

(2) Củng cố và thúc đẩy đàm phán đối thoại giữa EU và Iran trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và thương mại.

(3) Cam kết thiết lập mối quan hệ dài hạn trong lĩnh vực an ninh và chính trị dựa trên nguyên tắc chia sẻ về điều kiện tham gia của cả 2 bên.

(4) EU hỗ trợ công nghệ cũng như kinh nghiệm quản lý công nghệ cho Iran trong một số lĩnh vực như khoa học, nông nghiệp, quốc phòng v.v...

(5) EU ký kết hiệp ước với Iran sản xuất năng lượng hạt nhân không vì mục đích chiến tranh, không vì mục đích huỷ diệt hàng loạt mà vì mục đích hoà bình, phát triển kinh tế.

(6) Iran là một đối tác chính của EU trong việc nghiên cứu và ngăn chặn đường dây cung cấp thuốc phiện tới châu Âu với sự thoả thuận 2 bên như: ngăn chặn sản xuất ma tuý trái phép, buôn bán bất hợp pháp ma tuý, buôn lậu tiền, giảm nhu cầu thuốc phiện.

(7) EU sẽ hỗ trợ Iran đào tạo lực lượng cảnh sát an ninh biên giới, đào tạo các nghiệp vụ bảo vệ biên giới quốc gia.

**+)** *Quan hệ về Thương mại*

EU là đối tác thương mại chính của Iran. Kim ngạch xuất nhập khẩu của 2 bên luôn chiếm tỷ phần lớn nhất, chiếm 35,1% kim ngạch xuất nhập khẩu, tiếp theo là Nhật Bản chiếm 12,3%, Trung Quốc 9,1%, Hàn Quốc 5,7%, Mỹ chiếm 6,2% v.v... Iran nhập khẩu chủ yếu từ EU máy móc, thiết bị giao thông và các nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp, nguyên liệu sản xuất hạt nhân. Iran xuất khẩu sang EU những mặt hàng như dầu mỏ, năng lượng, các sản phẩm từ nông nghiệp. Nhưng chủ yếu vẫn là dầu mỏ chiếm 80% doanh thu xuất khẩu tới EU. Trong năm 2004, EU nhập khẩu từ Iran 8,18 tỷ Euro và xuất khẩu tới Iran 11,8 tỷ Euro. Trong năm 2005, Iran xuất khẩu sang EU 12,57 tỷ Euro và nhập khẩu từ EU 13,2 tỷ Euro. Như vậy, khối lượng thương mại giữa 2 bên của năm 2005 đã lớn hơn năm 2004. Kim ngạch xuất khẩu của Iran tới EU trong năm 2005 cao hơn năm 2004, thặng dư thương mại của EU với Iran đã giảm dần.

**Bảng 6: Tình hình xuất nhập khẩu giữa EU – Iran**

(Đơn vị: Euro)

Năm	2003	2004	2005
Tổng kim ngạch xuất khẩu sang EU	7,32 tỷ	8,18 tỷ	12,57 tỷ
Tổng kim ngạch nhập khẩu từ EU	9,7 tỷ	11,8 tỷ	13,2 tỷ
Cán cân thương mại	-2,38 tỷ	-3,62 tỷ	-0,63 tỷ

Nguồn: EU TRADE, UNDP

**\* Quan hệ Iran với Mỹ**

**+)** *Quan hệ ngoại giao*

Quan hệ ngoại giao giữa Mỹ với Iran theo truyền thống đã không có gì sáng sủa. Suốt từ năm 1921 đến năm 1957, Mỹ và Iran chưa lần nào đặt quan hệ ngoại giao với nhau. Sau năm 1957, Mỹ đặt quan hệ ngoại giao đối với Iran. Quan hệ

ngoại giao đó đã phát triển rất nhanh, trong thời gian này Mỹ là đối tác quân sự và kinh tế lớn nhất của Iran, Mỹ đã giúp Iran đẩy nhanh tốc độ hiện đại hoá cơ sở hạ tầng và ngành công nghiệp của Iran theo kiểu của các nước phương tây, với mục đích là phương tây hoá nền kinh tế của Iran để dễ quản lý, đồng thời Mỹ muốn dần chiếm kho dầu mỏ lớn thứ 2 thế

giới của Iran. Có 30 nghìn người Mỹ sống định cư ở Iran, họ là những nhà nắm giữ bí quyết công nghệ, khai thác dầu mỏ, tư vấn và giáo viên. Tuy nhiên, sự biến đổi kinh tế này diễn ra với tốc độ quá nhanh, tạo ra làn sóng bất bình ở phần lớn tầng lớp dân cư Iran. Từ đây đã dẫn đến cuộc cải cách kinh tế ở Iran trong năm 1979. Do nổi dậy của người dân Iran, vua Shad đã bị trục xuất lần thứ 2. Kế vị là vua Ayatollah Khomeini, ông đã hứa với người dân sẽ chống lại Mỹ, coi nước Mỹ như "quỷ ma vương, là quốc gia không có Hồi giáo". Về phía Mỹ, tổng thống Jimmy Carter mong mỏi được hỗ trợ thêm cho sự phát triển kinh tế Iran mà không cần đòi hỏi bất cứ quyền lợi nào. Điều này nhằm mục đích lấy lại vị thế của Mỹ trong đất nước Iran.

Vào 4/11/1979, nhóm biểu tình Iran đã tập trung trước Đại sứ quán Mỹ ở Têhêran với sự hỗ trợ của chính phủ Iran. Nhóm biểu tình này đã bắt giữ 52 người Mỹ làm con tin trong 444 ngày. Ngày 24/4/1980, Mỹ đã cắt đứt quan hệ ngoại giao với Iran. Tuy nhiên, quan hệ kinh tế giữa Mỹ và Iran vẫn tồn tại bởi vào 4/1981 chính phủ Thụy Sĩ đã đại diện cho Mỹ để hỗ trợ kinh tế và hưởng những quyền lợi từ dầu mỏ của Iran thông qua đại sứ quán của Pakixtan ở Washington. Năm 1995, Bill Clinton áp đặt lệnh cấm vận thương mại và dầu lửa đối với Iran, với lý do nước này đã dỡ đầu cho bọn khủng bố, theo đuổi các chương trình vũ khí hạt nhân, có thái độ thù địch đối với tiến trình hoà bình Trung Đông. Trong giai đoạn 1996-1999, Bill Clinton siết chặt lệnh cấm vận, tuyên bố sẽ phạt bất kỳ công ty nào đầu tư từ 40 triệu USD trở lên vào các dự án dầu lửa và khí đốt ở Iran. Vào tháng 3/2000, ngoại trưởng Mỹ Madeleine Albright kêu gọi một bước khởi đầu mới trong quan hệ giữa Mỹ và Iran. Bà tuyên bố sẽ dỡ bỏ

lệnh cấm vận đối với các mặt hàng xuất khẩu của Iran. Bộ ngoại giao Iran đã hoan nghênh động thái trên của Iran, tuy nhiên các nhà lãnh đạo của Iran đang nghi ngờ đây là một động thái mới để can thiệp vào tình hình sản xuất năng lượng hạt nhân của đất nước mình. Trong bài phát biểu của mình năm 2003, Tổng thống George Bush đã xếp Iran, Irắc, CHDCND Triều Tiên vào "trục ma quỷ". Ông Bush cảnh báo các nước này phát triển tên lửa tầm xa là một mối đe dọa đối với Mỹ. Bài phát biểu của ông Bush đã khiến Iran nổi giận và khiến các nhà cải cách cũng như bảo thủ lên án kịch liệt. Bất chấp sự phản đối của Mỹ, các kỹ thuật viên người Nga bắt đầu xây dựng lò phản ứng hạt nhân đầu tiên cho Iran ở Bushehr. Iran đã cam kết với Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA) và Liên hợp quốc là xây dựng nhà máy hạt nhân chỉ vì mục đích hoà bình và phát triển kinh tế. IAEA liên tục yêu cầu Iran phải chấm dứt ngay hành động sản xuất nguyên tử hạt nhân khi không được sự cho phép IAEA. Tuy nhiên, những yêu cầu đó đều không có hiệu lực với Iran. Iran đã chuẩn bị vũ khí tinh nhuệ để chống lại những ai cản trở chương trình hạt nhân của mình. Tháng 4/2006, một bản báo cáo ở New York cho thấy Mỹ đang lên kế hoạch cho một cuộc tấn công hạt nhân tinh vi vào các cơ sở hạt nhân dưới lòng đất ở Iran. Dĩ nhiên, Mỹ phủ nhận thông tin này. Còn Iran cho biết sẽ đáp trả bất kỳ cuộc tấn công nào.

#### *+) Quan hệ thương mại*

Mặc dù mối quan hệ chính trị, ngoại giao giữa 2 nước không được thúc đẩy, nhưng Mỹ vẫn có đại diện kinh tế của mình ở Têhêran vì lợi ích dầu mỏ của mình. Quan hệ thương mại Mỹ - Iran phát triển từ năm 1983. Các doanh nghiệp của Mỹ nhập khẩu từ Iran chủ yếu là những mặt hàng như dầu mỏ, sản phẩm nông



ngiệp, thủ công mỹ nghệ. Còn Iran nhập khẩu từ Mỹ các nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, máy móc, vũ khí chiến tranh v.v... Bảng 7 minh họa hoạt động thương mại giữa 2 quốc gia trong những năm gần đây từ 2001-2006, cho thấy tổng kim

ngạch xuất nhập khẩu giữa 2 nước tăng dần lên theo các năm. Iran luôn là nước nhập siêu đối với Mỹ, tổng kim ngạch nhập khẩu của Iran luôn cao gấp đôi so với tổng kim ngạch xuất khẩu.

**Bảng 7: Tình hình xuất nhập khẩu giữa Mỹ với Iran**

(Đơn vị: Tỷ USD)

Năm	2002	2003	2004	2005	6 tháng đầu năm 2006
Tổng kim ngạch xuất khẩu	3,19	9,89	8,51	9,58	4,64
Tổng kim ngạch nhập khẩu	13,63	14,13	15,16	15,45	8,94
Cán cân thương mại	-10.44	-4.24	-6.65	-5.87	-4.3

Nguồn: U.S. Census Bureau, Foreign Trade Division, Data Dissemination Branch, Washington

Những đánh giá về tình hình phát triển kinh tế của Iran những năm gần đây cho thấy Iran là một nước phát triển kinh tế chưa ổn định, nền kinh tế Iran vẫn còn phụ thuộc nhiều vào dầu lửa. Một số ngành phi dầu lửa đã được chính phủ chú trọng nhưng những ngành này phát triển vẫn còn hạn chế. Trong cơ cấu ngành, tỷ trọng ngành công nghiệp gia tăng và ngành nông nghiệp giảm dần. Trong ngành dịch vụ, mặc dù ngành du lịch khá phát triển nhưng vẫn còn manh mún do điều kiện bất ổn chính trị, xung đột, cấm vận kinh tế v.v... Iran là một nước đã từng bước mở rộng quan hệ với thế giới nhưng do vấn đề hạt nhân hiện nay cho nên Iran chỉ quan hệ chủ yếu với các nước EU (đặc biệt là Nga, Đức, Pháp), các nước châu Á, các nước Trung Đông, còn quan hệ giữa Mỹ và Iran về phương diện chính trị - ngoại giao có nhiều căng thẳng liên quan đến hạt nhân của Iran. Quan hệ thương mại giữa Iran với các nước trên thế giới có nhiều tiến triển tốt nhưng xuất khẩu của Iran với thế giới vẫn chủ yếu dựa vào nguồn tài nguyên sẵn có (đặc biệt là dầu mỏ chiếm 80% doanh thu xuất khẩu)

Để kinh tế Iran phát triển hơn nữa, trong thời gian tới chính phủ nước này cần

có những chính sách cải cách cơ cấu kinh tế phù hợp, tự do hoá thương mại và đầu tư, cởi mở và trên tinh thần hợp tác hơn nữa với thế giới (đặc biệt là dầu mỏ và nguồn năng lượng hạt nhân). Với những điều kiện sẵn có về tài nguyên thiên nhiên, cơ sở hạ tầng, cơ sở các ngành công nghiệp, nguồn nhân lực dồi dào và những chính sách cải cách mạnh tay hơn nữa, Iran hy vọng sẽ trở thành một cường quốc của Trung Đông.

**Tài liệu tham khảo**

1. *Economic Iran*, theo <http://vi.wikipedia.org/wiki/iran>
2. *Iran, A Country Study*, theo <http://www.blackmask.com>
3. *US-Iran Relationship*, theo <http://Americaonline.org>
4. IMF (sep.2005), *World Economic Outlook*.
5. Đỗ Trọng Quang, *Những vấn đề trước mắt của Iran*, Tạp chí Châu Phi và Trung Đông, 7/2006.
6. Thông tấn xã Việt Nam (2005), *Tài liệu tham khảo đặc biệt, Tin kinh tế hàng ngày*